

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH THỦY  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HS-ST

Ngày: 21-6-2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH THỦY, TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Xuân Bộ.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Đoàn Hồng Canh.

2. Ông Nguyễn Thành Lâm.

**- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Cao Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

**- Đại diện VKSND huyện Thanh Thủy tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Nhân Đạo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36 /2022/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đức H**; - Tên gọi khác: Không - Giới tính: Nam;

- Sinh năm 1979;

- Nơi ĐHKTT: Thôn 5, xã TG, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội;

- Nơi ĐK tạm trú: Thôn 5, xã TG, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12.

- Bố: Nguyễn Đức T (Đã chết); - Mẹ: Khuất Thị Kh (Đã chết);

- Vợ: Nguyễn Thị Duyên – Sinh năm 1991 (Đã ly hôn);

- Anh chị em ruột: Có 3 anh chị em, bị cáo là thứ ba;

- Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự

+ Ngày 29/9/2021, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 089775 bị Công an thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Lịch sử bản thân:

+ Ngày 26/9/2012, tại Bản án số 199, bị Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1, Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/02/2022 đến ngày 25/02/2022 thì được thay thế bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã TG, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội. (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 35 phút, ngày 23/02/2022, tại khu 9 xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, Công an xã Hoàng Xá phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Đức H – Sinh năm 1979, trú tại thôn 5, xã TG, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội đang có hành vi tàng trữ 02 túi nilon màu trắng, đều có khuy bấm màu xanh, bên trong cả hai túi nilon đều có chứa chất bột, cục màu trắng, H khai là ma túy Heroin H cất giữ để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, H đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Công an 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Đức H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen, lắp sim số 0979.714.599 và 0855.128.679 cùng số tiền 50.000đ. Công an xã Hoàng Xá đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ, niêm phong vật chứng cùng các đồ vật tài sản liên quan rồi chuyển hồ sơ cùng đối tượng Nguyễn Đức H và toàn bộ tang vật đã thu giữ cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Thủy để điều tra theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đức H khai nhận: Khoảng 07 giờ ngày 23/02/2022, Nguyễn Đức H đang ở nhà tại xã TG, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội thì có hai người nam giới tên “Trình” và “Tú” (là bạn của H) đến chơi. Tại đây, Trình và Tú rủ H đến xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ chơi thì H đồng ý. Sau đó, Trình dùng xe mô tô Honda Wave màu đỏ (H không nhớ biển kiểm soát) chở H cùng Tú đi đến một quán nước ven đường thuộc địa phận xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy để ngồi chơi, uống nước. Trong lúc nói chuyện với nhau, Tú rủ H và Trình góp tiền mua ma túy Heroin về để cùng sử dụng thì H và Trình nói không có tiền, riêng H có nói mình biết chỗ mua ma túy ở gần bến xe thị xã Sơn Tây, người bán ma túy là một người nữ giới tên Thanh, trước đó đã có lần H mua ma túy của người này. Thấy H nói vậy, Tú bảo mình có tiền và đưa cho H số tiền 600.000đ để H đi mua ma túy Heroin về cả nhóm cùng nhau sử dụng thì H đồng ý. Sau đó, Trình điều khiển xe mô tô chở H đến khu vực bến xe thị xã Sơn Tây để mua ma túy. Khi đến nơi, H bảo Trình đứng đợi ở bên ngoài bến xe, còn H một mình đi vào bến xe tìm người phụ nữ tên Thanh để mua ma túy. Sau khi vào bến xe, H gặp Thanh đang đứng cách cổng bến xe Sơn Tây khoảng 100m thì H đi lại hỏi mua của Thanh 02 gói ma túy Heroin, mỗi gói 300.000đ, đồng thời đưa số tiền 600.000đ cho Thanh thì Thanh đồng ý và cầm 600.000đ H đưa rồi bảo H đứng đợi để Thanh đi lấy ma túy. Khoảng 15 phút sau, Thanh quay lại gặp H và đưa cho H 02 túi nilon màu trắng, có khuy bấm viền xanh bên trong cả hai túi nilon đều có chất bột cục màu trắng, H biết đó là ma túy Heroin nên cầm lấy hai gói ma túy cất vào túi áo khoác bên trái rồi đi ra chỗ Trình đang đợi, sau đó Trình điều khiển xe mô tô đưa H về xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy. Đến khoảng gần 13 giờ cùng ngày, khi về đến khu 9, xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy thì Trình bảo H đứng đợi ở trước cửa một quán cơm ven đường, để Trình đi đón Tú về rồi cả ba người cùng đi ăn cơm. Khi H đang đợi Tú và Trình thì hành vi của H bị cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Ngày 24/02/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Thủy đã trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định đối với hai túi nilon chứa chất bột, cục màu trắng tạm giữ của Nguyễn Đức H. Tại bản Kết luận

giám định số 310/KLGĐ ngày 25/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận “*Chất bột cục màu trắng chứa trong 02 túi nilon màu trắng, có khay bấm, viền màu xanh trong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,321gam (không phải ba hai một gam), loại Heroine*”.

Căn cứ hành vi phạm tội của Nguyễn Đức H, ngày 25/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Đức H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 19/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

\*Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

**1- Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**2- Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H từ 30 đến 36 tháng tù. Được trừ 03 ngày bị bắt tạm giữ ( từ ngày 23/02/2022 đến ngày 25/02/2022). Bị cáo còn phải chấp hành từ 29 tháng 27 ngày đến 35 tháng 27 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

**3- Về xử lý vật chứng:**

+Tịch thu tiêu hủy: 01(một) bì niêm phong số 310/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ, bên trong có 0,204g chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, các mép bì niêm phong đều được dán kín. Bên ngoài bì giấy được đóng 5 dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần niêm phong tại các mép dán.

+ Trả lại cho bị cáo:

- 01(một) căn cước công dân số 001079022460 mang tên Nguyễn Đức H do cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 03/10/2018;.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen, lắp hai sim số là: 0979.714.599 và 0855.128.679 đã qua sử dụng. Điện thoại bị khóa bằng mật khẩu.

- Số tiền 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Thủy đã chuyển vào tài khoản tiền gửi số 3949.0.1054405.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ tại Kho bạc Nhà nước huyện Thanh Thủy ngày 20/6/2022. Nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/6/2022).

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo;*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **1. Về tố tụng:**

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

#### **2. Về nội dung:**

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan. Lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai tại phiên tòa đều thống nhất với nhau, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 23/02/2022, tại khu 9 xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Đức H – Sinh năm 1979, trú tại cụm 8, xã TG, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,321 gam ma túy Heroin nhằm sử dụng cho nhu cầu của bản thân, bị Công an xã Hoàng Xá phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của Nguyễn Đức H là hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, khối lượng ma túy Heroin H tàng trữ đã đến mức xử lý về hình sự, nên hành vi của H bị xử lý theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”.*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Ma túy là nguồn gốc rễ phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Việc tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo để sử dụng đã làm ảnh hưởng đến sức khỏe cho bản thân, ảnh hưởng đến việc duy trì trật tự trị an trên địa bàn, gây nên sự bất bình lo lắng trong quần chúng nhân dân. Tính chất vụ án là nghiêm trọng. Do vậy cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2.2]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo HĐXX thấy rằng:

*Về nhân thân:* Kết quả điều tra xác định, bị cáo là người có nhân thân xấu với nhiều lần bị xét xử và xử phạt hành chính. Cụ thể: Tại Bản án số 199 ngày 26/9/2012 bị Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội xử phạt 03 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, đến ngày 02/9/2014 bị cáo đã chấp hành án xong toàn bộ Bản án số 199; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 089775 ngày 29/9/2021, bị Công an thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, đến ngày 30/9/2021 bị cáo đã chấp hành xong quyết định xử phạt trên. Theo quy định của pháp luật thì tính đến thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này là ngày 23/02/2022, bị cáo đương nhiên được xóa án tích đối với Bản án số 199, còn Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 089775, do chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử phạt hành chính nên sẽ được tính là tiền sự của bị cáo. Ngoài ra, quá trình điều tra còn xác định, lần lượt vào các năm 1999, năm 2000 bị cáo còn bị xử lý về hành vi “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” và hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tuy nhiên, do công tác lưu trữ hiện nay không xác định được chính xác quá trình xử lý bị cáo về hai hành vi này nên theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo thì hai hành vi trên không được sử dụng để làm căn cứ xác định tiền án, tiền sự cho bị cáo trong vụ án này. Do đó cần phải có mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo khoản 2 Điều 51 BLHS.

[2.3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, nhưng Hội đồng xét xử xét thấy trước khi phạm tội bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[2.4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bì niêm phong số 310/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ (là đối tượng hoàn trả sau giám định) cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Đức H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen, lắp sim số 0979.714.599 và 0855.128.679 cùng số tiền 50.000đ không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[2.5] Về nguồn gốc số ma túy Nguyễn Đức H tàng trữ, H khai nhận mua của một người phụ nữ tên Thanh ở bến xe thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội, tuy nhiên H không biết cụ thể họ tên, địa chỉ của người phụ nữ này, ngoài lời khai

của H thì không có tài liệu chứng cứ nào khác xác định người phụ nữ đã bán ma túy cho H. Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

Đối với hai người nam giới tên Tú và Trình, theo lời khai của Nguyễn Đức H, người nam giới tên Tú – Sinh năm 1989 nhà ở xã Tân Lĩnh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội là người đã đưa tiền cho H đi mua ma túy. Căn cứ lời khai của H, Cơ quan điều tra đã làm việc với Công an xã Tân Lĩnh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội để xác minh đối tượng tên Tú, tuy nhiên Công an xã Tân Lĩnh cho biết tại xã Tân Lĩnh không có người nam giới tên Tú như H đã khai báo. Còn người nam giới tên Trình là người H khai đã chở H đi mua ma túy thì H không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này. Ngoài lời khai của H thì không có chứng cứ khác để xác định hai đối tượng tên Tú và Trình, do đó Cơ quan điều tra không đủ căn cứ làm rõ để xử lý hai đối tượng trên.

[2.6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

[2.7] Đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy tại phiên toà là có căn cứ và đúng pháp luật nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

\*Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

**1- Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**2- Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Được trừ 03 ngày bị bắt tạm giữ ( từ ngày 23/02/2022 đến ngày 25/02/2022). Bị cáo còn phải chấp hành 35 (Ba mươi lăm) tháng 27 (Hai mươi bảy) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

### **3- Về xử lý vật chứng:**

+Tịch thu tiêu hủy: 01(một) bì niêm phong số 310/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ, bên trong có 0,204g chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, các mép bì niêm phong đều được dán kín. Bên ngoài bì giấy được đóng 5 dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần niêm phong tại các mép dán.

+ Trả lại cho bị cáo:

- 01(một) căn cước công dân số 001079022460 mang tên Nguyễn Đức H do cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 03/10/2018;.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen, lắp hai sim số là: 0979.714.599 và 0855.128.679 đã qua sử dụng. Điện thoại bị khóa bằng mật khẩu.

- Số tiền 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Thủy đã chuyển vào tài khoản tiền gửi số 3949.0.1054405.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ tại Kho bạc Nhà nước

huyện Thanh Thủy ngày 20/6/2022. Nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/6/2022).

**4- Về án phí:** Bị cáo Nguyễn Đức H phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**5- Về quyền kháng cáo:** Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt được quyền kháng cáo Bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND.H.Thanh Thủy;
- CA huyện Thanh Thủy;
- CQ THAHS;
- Chi cục THADS huyện Thanh Thủy;
- Sở Tư pháp Phú Thọ;
- UBND xã (Nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Đặng Xuân Bộ**

